TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày: 14-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Hanh
Ông Trần Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lượng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1988 tại xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Thành Y, xã Xuân T, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T– sinh năm 1957 và bà Phạm Thị B – sinh năm 1959; có vợ là Trương Thị T – sinh năm 1990 và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện đang tại ngoại tại địa phương; "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Văn H – Sinh năm 1968; Nơi cư trú: thôn Thành Y, xã Xuân T, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; "có mặt"

- *Người làm chứng:* Nguyễn Ngọc T – Sinh năm 1957; Nơi cư trú: Thôn Thành Y, xã Xuân T, Nghi Xuân, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; "có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11/01/2019, Nguyễn Văn L đến uống cà phê tại một quán cà phê

thuộc thôn Thành Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây có một nam thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ lại bắt chuyện làm quen với L và tự giới thiệu tên là G đồng thời đặt vấn đề thuê L chiều cùng ngày đến ngã ba Gia Lách thuộc thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân đón xe khách từ Quảng Bình ra và nhận một thùng hàng có 09 hộp pháo đến tối đưa đến quán cà phê này giao cho G thì G trả cho Linh 200.000 đồng/hộp tiền công vận chuyển. L đồng ý nên khoảng 15 giờ cùng ngày, L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 38N1-111.41 của bác họ là Nguyễn Văn H lên đường quốc lộ 1A dưới chân cổng chào thuộc tổ dân phố 1 thị trấn Xuân An đứng đợi nhận pháo. Khoảng 30 phút sau có một chiếc xe khách (không rõ BKS) đi hướng miền Nam ra, trên xe có gắn biển Quảng Bình. Khi xe dừng trước mặt L, có một người đàn ông không rõ lai lịch địa chỉ bước trên xe xuống hỏi L: "Có phải nhận hàng cho G ở Nghi Xuân không?" L trả lời đúng thì người đó lấy từ cốp xe ô tô ra một thùng catton được dán kín đưa cho L. L dùng xe máy chở thùng pháo về nhà ở của mình sau đó chuyển 09 hộp pháo vào một chiếc valy bằng vải màu đỏ để cất dấu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày L sử dụng xe máy mượn của ông H chở số pháo nói trên đến điểm hẹn để giao cho G. Trên đường đi đến đường tỉnh lộ 547 thuộc thôn Thành Văn xã Xuân Thành thì bị đồn biên phòng Lạch Kèn phối hợp công an huyện Nghi Xuân phát hiện, bắt và thu giữ toàn bộ số tang vật cùng chiếc xe máy đưa về trụ sở để xử lý.

Tại kết luận giám định số 105/GĐP-PC09 ngày 13/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Mẫu gửi đến giám định 09 hộp có kích thước 14x14x12 cm bên ngoài mỗi hộp có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây nối có khối lượng 12,2 kg là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hay đốt có gây tiếng nổ).

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 38N1-111.41 thu giữ của Nguyễn Văn L thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra đã xác định khi mượn xe ông H, L không nói mục đích để làm gì, xét ông H không biết L sử dụng xe của mình để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông H.

- 09 hộp có kích thước 14x14x12 cm bên ngoài mỗi hộp có nhiều hoa văn, nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có chứa 36 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây nối có khối lượng 12,2 kg, sau khi lấy mẫu giám định 0,12kg còn lại 12,08 kg đã được niêm phong;

- 01 valy màu đỏ dạng kéo.

Các vật chứng trên hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 12 ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Vận chuyện hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 09 hộp pháo có khối lượng 12,08 kg đã được niêm phong;
- Tịch thu tiêu hủy 01 valy màu đỏ dạng kéo.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các điều luật áp dụng đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn L đều khai nhận tội đúng như nội dung vụ án đã được nêu tóm tắt ở phần nội dung vụ án. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi vận chuyển 12,2 kg pháo nổ của bị cáo thì đã có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy vậy khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, quá trình nhập ngũ được lữ đoàn trưởng lữ đoàn 161 tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến, bản thân bị cáo đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động đoàn tại địa phương được

UBND xã Xuân Thành tặng giấy khen năm 2017, 2018 thuộc quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ do đó không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[2] Phân tích chấp nhận hay không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo:

Xét các nội dung đề xuất đối với Hội đồng xét xử của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa là phù hợp do đó Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 09 hộp pháp có khối lượng 12,08 kg đã được niêm phong;
- Tịch thu tiêu hủy 01 valy màu đỏ dạng kéo.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm a và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho UBND xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Tịch thu tiêu hủy 09 hộp pháo có khối lượng 12,08 kg đã được niêm phong;

Tịch thu tiêu hủy 01 valy màu đỏ dạng kéo.

[4] Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS huyện Nghi Xuân;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Hà Ngân